

Bản án số: **33/2020/HSST**

Ngày: 26/6/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B Đ – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lâm Thị Chúc

*Các hội thẩm:* Ông Nguyễn Đình Minh và Hoàng Thị Quýt

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nông Thúy Hằng

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B Đ tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B Đ xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 30/HSST/2020 ngày 05 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS, ngày 16/6/2020.

Đối với bị cáo: **Nguyễn Triều D**, sinh năm: 2000; HKTT: Ấp TA, xã TT, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 08/12; Dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Thế L; sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm: 1961; HKTT: Ấp TA, xã TT, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2020 đến ngày 07/01/2020 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 02/01/2020, Nguyễn Triều D đến nhà Cán Văn Th ở Thôn BT, xã Ph m, huyện B G M, tỉnh Bình Phước để uống bia cùng với Th. Trong lúc uống bia, D đi ra ngoài đường để nghe điện thoại thì gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) mà D quen biết trong quá trình chơi game tại tiệm Internet ở xã Tân Tiến nên rủ vào nhà Th uống bia. Uống bia được một lúc, người thanh hỏi D “Có dám chạy pháo không, tiền công mỗi chuyến là 200.000 (hai trăm nghìn đồng)”, do muốn có tiền tiêu xài nên D đồng ý.

Sau đó, người thanh niên chở D đến khu vực gần cầu Đakia thuộc địa phận xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập gặp một người đàn ông tên D1 (không rõ lai lịch). Tại đây, D1 đưa cho D một xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh trắng, biển kiểm soát: 52H5-2732 và dặn D cứ chạy xe đến khu vực cầu S B thuộc địa phận huyện B Đ thì sẽ có người giao pháo. Nói chuyện xong, D điều khiển xe mô tô đến cầu S B thì gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) dẫn D vào lô cao su thuộc khu vực Ấp Th Th, thị trấn Th B, huyện B Đ rồi giao cho D 03 bao pháo để chở về cho D1. Khi D đang điều khiển xe mô tô chở pháo lưu thông trên đường thuộc khu vực Ấp Th Th, thị trấn Th B thì bị lực lượng Công an kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật gồm:

- 18 (mười tám) khối hình lập phương có kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ “BULLION LIVE”, có ký hiệu KS4-4911L, có tổng trọng lượng là 31kg;

- 14 (mười bốn) khối hình lập phương có kích thước 14cm x 14cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ “BEST TIME D” có ký hiệu KS4-3610, có tổng trọng lượng là 15kg;

- 01 (một) xe mô tô hai bánh, hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng xanh, biển kiểm soát: 52H5-2732;

Tại bản kết luận giám định số 755/C09B ngày 03/01/2020 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an (tại Tp. Hồ Chí Minh) xác định toàn bộ số pháo trên có tổng trọng lượng là 46 kg (bốn mươi sáu kilogram), toàn bộ là pháo nổ và pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu.

Quá trình điều tra Nguyễn Triều D khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

- Về vật chứng của vụ án, xử lý vật chứng:

- + Đối với 46 kg pháo các loại, ngày 03/01/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện B Đ đã tiến hành trưng cầu giám định hết 5,6 kg pháo. Ngày 19/2/2020 Cơ quan điều tra ra quyết định số 27, tổ chức tiêu hủy 37,5 kg pháo các loại. Còn lưu lại 2,9 kg pháo các loại để phục vụ công tác truy tố, xét xử: đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- + Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng xanh, biển kiểm soát 52H5-2732, đây là phương tiện mà bị cáo D sử dụng để vận chuyển hàng cấm, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nguồn gốc nhưng không có kết quả, vì vậy đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

*Về tội danh và mức hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Triều D phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”; Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 24 (hai bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B Đ, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người làm chứng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 02/01/2020, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Triều D đã có hành vi vận chuyển pháo của một đàn ông tên D1 (không rõ nhân thân lai lịch) ở địa phận xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập có tổng trọng lượng là 46 kg (bốn mươi sáu kilogram), gồm:

- 18 (mười tám) khối hình lập phương có kích thước 17cm x 17cm x 10cm;

- 14 (mười bốn) khối hình lập phương có kích thước 14cm x 14cm x 10cm, khi D đang điều khiển xe mô tô chở pháo lưu thông trên đường thuộc khu vực Ấp Th Th, thị trấn Th B thì bị lực lượng Công an kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số: 755/C09B ngày 03/01/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Xác định toàn bộ số pháo trên có tổng trọng lượng là 46 kg (bốn mươi sáu kilogram), toàn bộ là pháo nổ và pháo có

đầy đủ đặc tính của pháo nổ, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”. Do đó, cáo trạng số: 32 /CT-VKS ngày 05/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Nguyễn Triều D là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

3. Xét tính chất mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Bị cáo nhận thức rõ pháo thuộc danh mục Nhà nước cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Điều này thể hiện rõ thái độ xem thường pháp luật của bị cáo rất là cao. Vì vậy, cần xử phạt mức án thật nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

4. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

5. Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

6. Đối với người thanh niên đã rủ D đi vận chuyển pháo, người thanh niên đã thuê D đi chở pháo và người thanh niên giao số pháo nói trên cho D. Sau quá trình điều tra đến nay Cơ quan CSĐT chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý. Khi nào xác minh được sẽ đề xuất xử lý sau là có căn cứ.

7. Về trách nhiệm dân sự: Không.

8. Về vật chứng:

+ Đối với 46 kg pháo các loại, ngày 03/01/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện B Đ đã tiến hành trưng cầu giám định hết 5,6 kg pháo. Ngày 19/02/2020 Cơ quan điều tra ra quyết định số 27, tổ chức tiêu hủy 37,5 kg pháo các loại. Còn lưu lại 2,9 kg pháo các loại để phục vụ công tác truy tố, xét xử: Hội đồng xét xử cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng xanh, biển kiểm soát 52H5-2732, đây là phương tiện mà bị can D sử dụng để vận chuyển hàng cấm, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nguồn gốc nhưng không có kết quả. Hội đồng xét xử cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là có căn cứ.

9. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

10. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật

*Vì các lẽ nêu trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Nguyễn Triều D tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Triều D 24 (hai mươi bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án được trừ đi thời hạn bị cáo bị tạm giữ từ (ngày 02/01/2020 đến ngày 07/01/2020).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 03 bao tải màu vàng đã qua sử dụng;
- 2,9 kg pháo các loại còn lại để phục vụ công tác truy tố, xét xử.

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng xanh, biển kiểm soát 52H5-2732, số khung: RLCE1S9205Y000252; Số máy: 1S92000252 đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0007636 ngày 05/5/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B Đ và Chi cục THADS huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Triều D phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- Công an huyện B Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Lâm Thị Chức**

